

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài
05 Chương trình đào tạo trình độ đại học các ngành: Kinh tế Quốc tế; Truyền
thông Quốc tế; Ngôn ngữ Anh; Luật Quốc tế và Quan hệ Quốc tế.

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Luật giáo dục Đại học ngày 18/06/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Điều lệ trường Đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/03/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Báo cáo Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành: Kinh tế Quốc tế; Truyền thông Quốc tế; Ngôn ngữ Anh; Luật Quốc tế và Quan hệ Quốc tế tháng 02 năm 2021 của Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Kinh tế Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Luật Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Quan hệ Quốc tế trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành 05 Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học của Học viện Ngoại giao bao gồm:

1. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kinh tế Quốc tế;
2. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Truyền thông Quốc tế;
3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh;
4. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật Quốc tế;
5. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quan hệ Quốc tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng, Trưởng Khoa Kinh tế Quốc tế, Trưởng Khoa Truyền thông và Văn hóa đối ngoại, Trưởng Khoa Tiếng Anh, Trưởng Khoa Luật Quốc tế, Trưởng Khoa Chính trị & Văn hóa đối ngoại, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
- Bộ Ngoại giao, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: HC, BĐT (KT&ĐBCL).

Q. GIÁM ĐỐC



Phạm Lan Dung

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUAN HỆ QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số. 603/QĐ-HVNG ngày 8 tháng 9 năm 2021 của
Giám đốc Học viện Ngoại giao)

Thực hiện các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo; Căn cứ kết quả đánh giá ngoài, kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và việc công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo Ngành Quan hệ Quốc tế của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/4/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo Ngành Quan hệ Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao và Quyết định số 147/QĐ-KĐCLGD ngày 08/6/2021 của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam về việc cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo Ngành Quan hệ Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao. Học viện Ngoại giao và Khoa Quan hệ Quốc tế xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo ngành Quan hệ Quốc tế, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện tốt các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài (DGN) về cải tiến chất lượng giáo dục CTĐT đáp ứng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với thực tế của ngành đào tạo, của Khoa và Học viện.

- Đáp ứng đúng các yêu cầu, mục đích của hoạt động kiểm định chất lượng nhằm tìm ra các mặt hạn chế để khắc phục và cải tiến để nâng cao chất lượng đào tạo CTĐT và của Học viện.

- Thúc đẩy phát triển văn hóa chất lượng, hoạt động kiểm định và đảm bảo chất lượng của Khoa và Học viện, đáp ứng yêu cầu công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chuẩn bị tốt cho hoạt động đánh giá CTĐT giữa kỳ vào năm 2023.

- Là điều kiện cần thiết để Học viện thực hiện cam kết chất lượng, thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của Học viện trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu mà Học viện đề ra.

II. CÁC NỘI DUNG CHÍNH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ các điểm còn tồn tại và khuyến nghị của Đoàn ĐGN các chương trình đào tạo tại Học viện Ngoại giao, Học viện đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài để tiến hành các hoạt động cải tiến chất lượng. Kế hoạch đã nêu cụ thể các nội dung cần cải tiến và giao trách nhiệm thực hiện cho từng đơn vị, có xác định rõ thời gian bắt đầu và thời gian phải hoàn thành dựa trên tính cấp bách và tầm quan trọng của nội dung cần cải

tiến theo khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài. Kế hoạch cải tiến chất lượng với 13 nội dung, bao gồm:

1. Rà soát bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản của Học viện đặc biệt các văn bản trong lĩnh vực đào tạo, quản lý nhân lực, khảo thí, nghiên cứu khoa học để đảm bảo thống nhất, không chồng chéo, thực hiện đúng với các quy định của nhà nước và phù hợp với các yêu cầu thực tiễn của Học viện.

2. Rà soát điều chỉnh CĐR, CTĐT và các đề cương chi tiết học phần đảm bảo nội dung CĐR phù hợp với mục tiêu CTĐT, có đầy đủ CĐR và ma trận, điều chỉnh cấu trúc và sắp xếp các học phần hợp lý hơn; bổ sung phương pháp giảng dạy vào các đề cương; bổ sung thêm các đề cương bằng tiếng nước ngoài; ban hành các mẫu đề cương học phần thống nhất chung cho tất cả các CTĐT; tăng thêm môn tự chọn và tăng thêm thời lượng kiến thức hướng nghiệp; bổ sung thêm các tài liệu tham khảo mới.

3. Rà soát hoàn thiện các văn bản khảo thí và xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề thi theo hướng hệ thống hóa và hợp nhất các văn bản thi kết thúc học phần; điều chỉnh bổ sung thêm các nội dung quy định về quá trình tổ chức, giám sát hoạt động thi kiểm tra, giám sát hậu kiểm việc nhập điểm, giám sát việc ra đề, chấm bài và kiểm tra giữa kỳ; quy định rõ việc đánh giá điểm quá trình và thời gian công bố điểm quá trình đảm bảo phù hợp với các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Rà soát hoàn thiện toàn bộ hoạt động khảo sát các bên liên quan bao gồm hoàn thiện các văn bản về khảo sát theo hướng điều chỉnh bổ sung thêm các quy định của Học viện quy định rõ về thời gian khảo sát, phương pháp khảo sát, mở rộng đủ các đối tượng liên quan, mở rộng nội dung khảo sát, xử lý kết quả khảo sát; tăng cường cơ chế giám sát việc thực hiện hoạt động khảo sát nhằm đảm bảo công tác khảo sát lấy ý kiến các bên đáp ứng được các yêu cầu cải tiến chất lượng hoạt động dạy và học, cải tiến chất lượng CĐR và CTĐT.

5. Triển khai các hoạt động đánh giá đối với công tác khảo thí, phương pháp đánh giá và hoạt động dạy và học thông qua các hoạt động hội thảo khoa học, dự giờ, định kỳ hằng năm đánh giá các câu hỏi/ đề thi và phương thức thi, đánh giá công tác chủ nhiệm lớp và cố vấn học tập; tiến hành đánh giá các quy định hiện hành về khảo thí và đánh giá kết quả học tập; đánh giá kết quả học tập của người học để từ đó đưa ra các biện pháp cải tiến chất lượng trong kiểm tra, đánh giá và hoạt động dạy và học.

6. Tổ chức các lớp tập huấn cho giảng viên và các cán bộ chuyên trách về cách xây dựng đề thi theo CĐR bằng cách lập ma trận đề thi, biên soạn câu hỏi thi theo ma trận và xây dựng ngân hàng câu hỏi thi; tập huấn về năng lực thiết kế công cụ khảo sát, thống kê, phân tích và đánh giá kết quả khảo sát cho các cán bộ và đơn vị chuyên trách thực hiện công tác khảo sát.

7. Triển khai nâng cấp cải tiến phần mềm quản lý thư viện và quản lý đào tạo; xây dựng cơ sở dữ liệu về CTĐT và đề cương chi tiết học phần; thiết kế phần mềm lưu trữ và tra cứu về CTĐT và đề cương chi tiết; triển khai các biện pháp cụ thể để thúc đẩy giảng viên áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đào tạo.

8. Tuyên truyền quảng bá rộng rãi về Triết lý giáo dục của Học viện; đưa các thông tin Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần lên các phương tiện truyền thông để các bên liên quan dễ tiếp thu; đa dạng hóa các phương thức công khai các quy định về khảo thí, quy định về phản hồi kết quả học tập cho người học để giảng viên và sinh viên nắm và thực hiện đúng quy định.

9. Thiết lập các mối liên hệ với các bên liên quan đặc biệt với các cựu sinh viên và nhà tuyển dụng để hợp tác phát triển, thu thập ý kiến phản hồi và hoàn thiện CTĐT, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.

10. Thực hiện đối sánh về CDR và CTĐT với các trường trong và ngoài nước đặc biệt nghiên cứu sâu về nội dung kiến thức, kỹ năng truyền tải từng học phần, CDR của từng học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá; đánh giá mức tương đương tín chỉ trong việc công nhận bằng với các trường nước ngoài.

11. Xây dựng các chỉ tiêu về phát triển nhân lực; xây dựng các kế hoạch bồi dưỡng cán bộ nhân viên của Học viện; hướng dẫn việc thực hiện quy định tuyển dụng viên chức Học viện; định kỳ hằng năm tiến hành rà soát đánh giá đội ngũ nhân viên; rà soát điều chỉnh các quy định của về quản lý nhân lực của Học viện.

12. Điều chỉnh và hoàn thiện chính sách và biện pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên đúng theo quy định tại Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014; nghiên cứu triển khai các biện pháp thúc đẩy nghiên cứu khoa học của giảng viên; định kỳ hằng năm đánh giá thực hiện Đề án kết hợp nghiên cứu với giảng dạy để tăng cường kết hợp chặt chẽ nghiên cứu khoa học với hoạt động giảng dạy; rà soát quy định để đảm bảo mức chi cho NCKH đúng với quy định của Chính phủ.

13. Tăng cường đốc thúc đảm bảo Dự án thi công xây dựng Học viện thực hiện đúng tiến độ để hoàn thiện mở rộng thêm khuôn viên Học viện; xây dựng kế hoạch trang bị cơ sở vật chất, thay thế toàn bộ máy tính cũ; rà soát các quy định về an ninh mạng, phòng cháy chữa cháy.

III. KẾ HOẠCH CHI TIẾT THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ (Phụ lục kèm theo)

IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện:

- Các đơn vị phổ biến kế hoạch cải tiến chất lượng này theo các nội dung trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đến cán bộ, giảng viên, nhân viên của đơn vị.

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị để triển khai thực hiện các nội dung cải tiến chất lượng thuộc đơn vị mình chịu trách nhiệm: cần phân công cụ thể đầu việc cho các cán bộ, giảng viên của mình phụ trách hoặc có thể đề xuất thành lập Ban triển khai thực hiện khi công việc cần phối hợp ở cấp độ Học viện.

- Các đơn vị xây dựng và gửi Kế hoạch chi tiết cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này đối với các nội dung công việc thuộc đơn vị mình về Phòng KT&ĐBCL để báo cáo Trường Ban Đào tạo và trình lên Ban Giám đốc.

2. Chế độ báo cáo và giám sát thực hiện:

2.1. Báo cáo nội bộ Học viện: (định kỳ 6 tháng và 1 năm)

- Trường Khoa và các đơn vị chịu trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo của đơn vị mình theo định kỳ.

- Phòng KT&ĐBCL có trách nhiệm gửi thông báo và mẫu báo cáo cho Khoa và các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; Tập hợp thông tin và làm báo cáo của cả 05 CTĐT gửi lên Trường Ban Đào tạo.

- Trường Ban Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo với Ban giám đốc tình hình thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng của 05 Chương trình đào tạo.

2.2. Phòng KT&ĐBCL phối hợp cùng các Trường Khoa có Chương trình đào tạo được kiểm định thực hiện xây dựng và gửi báo cáo tới các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định như sau:


- Báo cáo kết quả kiểm định chất lượng CTĐT và Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài CTĐT vào tháng 12 năm 2021.

- Báo cáo định kỳ hằng năm về kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT vào tháng 12 hằng năm.

- Báo cáo giữa chu kỳ kiểm định chương trình đào tạo với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam vào tháng 10 năm 2023.

3. Trách nhiệm lưu giữ minh chứng để phục vụ cho công tác báo cáo:

Các đơn vị có trách nhiệm lưu giữ riêng các hồ sơ minh chứng là sản phẩm dự kiến trong việc thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng của từng CTĐT theo đúng tiêu chuẩn/ tiêu chí và được lưu giữ riêng trong các hộp minh chứng để phục vụ cho các báo cáo cuối năm về kết quả thực hiện cải tiến chất lượng và báo cáo giữa chu kỳ kiểm định với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định CLGD.

Trên đây là Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế, Ban Giám đốc Học viện Ngoại giao yêu cầu các đơn vị trong toàn Học viện nghiêm túc triển khai thực hiện. 

Phụ lục
KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN LÝ QUỐC TẾ

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	ĐGN	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KPDCLGD		Đơn vị / cá nhân thực hiện		Sản phẩm dự kiến	Thời gian thực hiện
		Chính	Phối hợp	Chính	Phối hợp		
Tiêu chuẩn 1 Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTBT							
Tiêu chí 1.1	4	Rà soát mục tiêu của CTBT tiêu chuẩn và mục tiêu của CTBT chất lượng cao để thể hiện được rõ nét những điểm khác biệt giữa hai hệ đào tạo.		Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	- Bản mục tiêu đào tạo của hai hệ tiêu chuẩn và CLC có điều chỉnh thể hiện rõ sự khác biệt; - Báo cáo việc rà soát, điều chỉnh.	Từ 01/2022 đến 06/2022 và định kỳ 1 lần trong 2 năm
Tiêu chí 1.2	3	1. Rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện CDR của CTBT (tiêu chuẩn và chất lượng cao) đảm bảo bám sát đầy đủ CDR bậc 6 quy định tại Khung trình độ quốc gia. Hoàn thiện ngôn ngữ diễn đạt về CDR, cần đồng nhất về thang đo để đảm bảo đo lường đánh giá và đối sánh được mức độ SV đạt được CDR của CTBT.		Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	- Bản CDR của CTBT hai hệ đã chỉnh sửa hoàn thiện; - Báo cáo sau rà soát, điều chỉnh	Sau 2 năm theo lần rà soát gần nhất.
		2. Rà soát, điều chỉnh CDR của CTBT chất lượng cao ngành QHQT để đảm bảo CDR của CTBT chất lượng cao có những yêu cầu cao hơn CDR của CTBT		Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	Báo cáo rà soát và CDR chất lượng cao đã	Từ 01/2022 đến 06/2022

		tiêu chuẩn ngành QHQT về năng lực chuyên môn; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực dẫn dắt, chủ trì và làm việc nhóm; khả năng thích nghi với môi trường công tác theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học.			chỉnh sửa hoàn thiện.	
Tiêu chí 1.3	4	Rà soát lại các công bố về CDR và mục tiêu đào tạo của CTĐT ngành QHQT trên các phương tiện thông tin, ấn phẩm của Học viện/Khoa để đảm bảo các phương tiện truyền thông này phản ánh chính xác các công bố của Học viện, đặc biệt công khai cam kết đảm bảo chất lượng; rà soát, điều chỉnh và đa dạng hóa hình thức công khai CDR của CTĐT nhằm giúp các bên liên quan nhận biết rõ về CDR của CTĐT, qua đó thể hiện trách nhiệm giải trình của Học viện/Khoa đối với các bên liên quan.	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa CTQT&NG và Phòng Tin học	Kế hoạch, báo cáo rà soát và các minh chứng công bố trên các phương tiện thông tin của Học viện	Từ 01/2022 đến 06/2022

Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả chương trình đào tạo

Tiêu chí 2.1	4	1. Đa dạng hóa hình thức trình bày của Bản mô tả CTĐT, ví dụ: được thể hiện trên các ứng dụng điện tử, điện thoại thông minh nhằm tạo thuận lợi cho việc quảng bá về CTĐT và thu hút các đối tượng sinh viên và nhà tuyển dụng tiềm năng tiếp cận Bản mô tả CTĐT của Học viện.	Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	Bản kế hoạch đề xuất các hình thức trình bày mới của Bản mô tả CTĐT và lộ trình khả thi	Từ 01/2022 đến 06/2022
---------------------	----------	--	--------------	-----------------------	---	------------------------

		<p>2. Xây dựng và phổ biến hướng dẫn việc sử dụng Bản mô tả CTDT cho các bên liên quan; ban hành phiên bản tiếng Anh của Bản mô tả CTDT cho CTDT chất lượng cao.</p>	<p>Khoa CTQT&NG</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Bản hướng dẫn sử dụng Bản mô tả CTDT (xác định các bên liên quan); Phiên bản tiếng anh Bản mô tả CTDT cho CTDT chất lượng cao (và hệ tiêu chuẩn cho đồng bộ)</p>	<p>Từ 01/2022 đến 06/2022</p>
<p>Tiêu chí 2.2</p>	<p>3</p>	<p>1. Rà soát lại tất cả các đề cương học phần của CTDT ngành QHQT để bổ sung, điều chỉnh và hoàn thiện các đề cương học phần để đảm bảo các học phần có đầy đủ CDR với ma trận chương mục liên kết với CDR của học phần; loại bỏ trùng lặp giữa mục tiêu học phần về mức độ tự chủ và trách nhiệm và CDR của học phần về mức tự chủ và trách nhiệm; đồng thời bổ sung giờ tự học có hướng dẫn tương ứng với giờ lý thuyết, thực hành, đặc biệt là điều chỉnh việc phân bổ tín chỉ theo đúng quy định của Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT.</p> <p>2. Đối với những học phần giảng dạy bằng tiếng nước ngoài, gấp rút hoàn thiện việc biên soạn/chuyển ngữ đề cương học phần từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài (tiếng Anh, tiếng Pháp) để</p>	<p>Khoa CTQT&NG</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Bộ hồ sơ rà soát toàn bộ các đề cương và các đề cương điều chỉnh hoàn thiện sau rà soát</p>	<p>Từ 01/2022 đến 06/2022</p>
		<p>2. Đối với những học phần giảng dạy bằng tiếng nước ngoài, gấp rút hoàn thiện việc biên soạn/chuyển ngữ đề cương học phần từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài (tiếng Anh, tiếng Pháp) để</p>	<p>Khoa CTQT&NG</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Các đề cương học phần biên soạn bằng tiếng nước ngoài</p>	<p>Từ 01/2022 đến 06/2022</p>

		đảm bảo tính học thuật và thuận lợi cho GV và SV nghiên cứu và tham khảo.				
Tiêu chí 2.3	4	Nghiên cứu đề đưa các thông tin về Bản mô tả CTPDT và các đề cương học phần của CTPDT lên các phương tiện truyền thông trên các ứng dụng của điện thoại thông minh, ứng dụng điện tử (sổ tay điện tử) để các đối tượng liên quan, đặc biệt là người học dễ tiếp cận, dễ tra cứu, theo dõi và giám sát việc tuân thủ các nội dung trong các đề cương học phần.	Phòng Đào tạo Đại học	Phòng Tin học và Khoa CTQT&NG	Thông tin về Bản mô tả CTPDT và các đề cương học phần được đưa lên các phương tiện truyền thông.	Từ 01/2022 đến 06/2022

Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học.

Tiêu chí 3.1	4	Định kỳ hàng năm tổ chức các Seminar hoặc các chuyên đề chung về khai thác và vận dụng một cách hiệu quả các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp đặc thù của từng học phần cụ thể, cũng như định hướng phương pháp học tập cho SV để hướng tới đạt được các CDR của CTPDT; đồng thời có các chuyên đề đề SV hiểu rõ hơn làm thế nào để đạt được CDR của CTPDT về mức tự chủ và trách nhiệm của từng SV.	Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	Kế hoạch triển khai và báo cáo hoàn thành các công việc	Định kỳ hàng năm bắt đầu từ năm 2021
Tiêu chí 3.2	4	Thiết kế chuẩn hóa các công cụ khảo sát phù hợp với từng mục tiêu khảo sát và đối tượng được khảo sát để định kỳ lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về nội dung các học phần trong CTPDH theo hướng bám sát CDR của học phần, CDR của CTPDT. Trên cơ sở các thông tin thu	Phòng KT&DBCL và Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	Quy định chuẩn hóa các công cụ khảo sát và báo cáo về cải tiến nội dung học phần của Khoa.	Từ 01/2022 đến 06/2022

		thập được từ các bên liên quan đưa ra các giải pháp phù hợp để cải tiến nội dung học phần hướng tới đạt được CDR của CTĐT.					
Tiêu chí 3.3	4	1. Xây dựng các tiêu chí lựa chọn các đối tác có CTĐT tiên tiến trong nước và nước ngoài cùng đào tạo ngành QHQT để đối sánh và tham khảo nhằm đảm bảo lựa chọn được các đối tác phù hợp để học hỏi và trac đối về các CTĐT tiên tiến của các đối tác để hướng tới đạt Tầm nhìn của Học viện đến năm 2030 là “... vươn lên nhóm dẫn đầu khu vực”.	Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	Văn bản xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác đối sánh	Từ 01/2022 đến 06/2022	
		2. Nghiên cứu để xây dựng sơ đồ/tiến trình cập CDR của CTĐT trên cơ sở CTDH và thông báo công khai sơ đồ/tiến trình đạt CDR của CTĐT để người học chủ động trong học tập, xác định khối lượng học tập và phương pháp học phù hợp để đạt CDR của CTĐT.	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa CTQT&NG	Sơ đồ/tiến trình đạt CDR của CTĐT và các minh chứng đã thông báo công khai cho người học	Từ 01/2022 đến 06/2022	

Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học

Tiêu chí 4.1	4	1. Có các giải pháp phù hợp để các GV và SV thật sự tích nhân và chuyển tải được Triết lý giáo dục của Học viện vào hoạt động giảng dạy và học tập hàng ngày.	Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	- Nhóm giải pháp - Báo cáo thực hiện	Từ 01/2022 đến 06/2022
		2. Đa dạng hơn trong truyền thông về Triết lý giáo dục của Học viện để các nhà sử dụng lao động và các đối tác tiềm năng biết về Triết lý giáo dục của Học	Ban đào tạo và Khoa	Các đơn vị	Báo cáo thực hiện và minh chứng thực hiện đa dạng trong truyền	Từ 01/2022 đến 06/2022

		viện và vị thế của Học viện, ví dụ truyền thông trên các ứng dụng của nền tảng công nghệ thông tin mới, như điện thoại, fampage, forum ... Đồng thời Học viện nên truyền thông về Triết Lý giáo dục của Học viện bằng tiếng Anh để các đối tác nước ngoài hiểu sâu hơn về Học viện.	thông về Triết Lý giáo dục của Học viện			
Tiêu chí 4.2	4	Rà soát lại các câu hỏi trong phiếu khảo sát để chuẩn hóa lại các câu hỏi, đảm bảo các câu hỏi bám sát được các nội dung khảo sát về phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập nhằm thu thập được các thông tin hữu ích phục vụ việc cải tiến chất lượng phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả phương pháp học tập của người học.	Phòng KT & EBCL, Khoa CTQT&NG	Các Khoa và Phòng đào tạo	Các mẫu phiếu khảo sát mới sau rà soát	Từ 01/2022 đến 06/2022
Tiêu chí 4.3	4	1. Mô tả rõ hơn trong các học phần về phương pháp giảng dạy và học tập theo định hướng phát triển khả năng tự học của người học; bổ sung vào các học phần phương pháp học tập hỗn hợp (blended learning), kết hợp giữa học tập truyền thống và học tập trực tuyến (để được Học viện/Khoa áp dụng trong giai đoạn Covid 19 vừa qua). 2. Tiếp tục phát triển phương pháp học tập hỗn hợp (blended learning), kết hợp giữa học tập truyền thống và học tập trực tuyến với 6 mô hình học tập như mô hình Face-To-Face (the Face-To-Face Driver Model), mô hình luân phiên (the	Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	Báo cáo tổng kết năm học về việc áp dụng phương pháp học tập hỗn hợp	Hàng năm

Relation model), mô hình Flex (the Flex Model), mô hình Lab School trực tuyến (Online Lab School Model), mô hình Self-blend (Self-Blend Model) và mô hình online Driver (the Online Driver Model) nhằm giúp cho người học học tập mọi lúc, mọi nơi và nâng cao khả năng học tập suốt đời cho người học, đặc biệt trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

3. Tăng cường áp dụng thêm các phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học như phương pháp động não (Brainstorming), phương pháp Suy nghĩ – Từng cặp – Chia sẻ (Think-pair-share), phương pháp học dựa trên vấn đề (Problem based learning), phương pháp đóng vai (Role playing), nghiên cứu tình huống (Case studies), học dựa vào dự án (Project based Learning), mô phỏng (Simulations), phương pháp học tập phục vụ cộng đồng (Service Learning); tăng cường rèn luyện kỹ năng mềm, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng sử dụng các trang thiết bị hiện đại và các phần mềm chuyên dụng để giải quyết các nội dung chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu của quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học (điểm a khoản 1 Điều 12 Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014).

Khoa
CTQT&NG
Phòng Đào
tạo

Báo cáo tổng kết
năm học về đổi
mới áp dụng
phương pháp
giảng dạy

Hàng năm

Trình chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học

<p>Tiêu chí 5.1</p>	<p>4</p>	<p>Nghiên cứu đề ban hành thang rubrics hướng dẫn việc đánh giá thông qua bài tập lớn, tiểu luận, thuyết trình, thảo luận, chuyên đề thực tế, đóng vai... để đảm bảo việc thiết kế các câu hỏi thi/các đề thi có độ chính xác cao đo lường được mức độ đạt CDR của học phần và CDR của CTĐT.</p>	<p>Khoa CTQT&NG</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Thang Rubrics hướng dẫn đánh giá</p>	<p>Từ 01/2022 đến 06/2022</p>
<p>Tiêu chí 5.2</p>	<p>4</p>	<p>1. Nghiên cứu đề có thể đa dạng hóa hình thức công khai các quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong các kỳ thi, đặc biệt trong bối cảnh kỹ nguyên số, ví dụ: số tay điện tử sinh viên, ứng dụng tra cứu online (apps) sử dụng trên điện thoại thông minh... nhằm giúp cho người học có thể tiếp cận, tra cứu quy định mọi lúc, mọi nơi.</p> <p>2. Rà soát lại Phiếu khảo sát sinh viên về hoạt động giảng dạy để hoàn thiện hơn các câu hỏi, đồng thời loại bỏ những câu hỏi về kiểm tra, đánh giá trùng lặp nhau.</p>	<p>Phòng KT&DBCL và các Khoa</p>	<p>Các khoa</p>	<p>Báo cáo về các hình thức công khai được áp dụng và minh chứng kèm theo</p>	<p>Năm 2022</p>
<p>Tiêu chí 5.3</p>	<p>3</p>	<p>1. Triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi thi/ngân hàng đề thi kết thúc học phần.</p>	<p>Các Khoa</p>	<p>Phòng KT&DBCL</p>	<p>Kế hoạch và Ngân hàng câu hỏi thi theo kế hoạch</p>	<p>Từ năm 2022</p>

		<p>2. Xây dựng cơ chế giám sát việc giảng viên trực tiếp giảng dạy phụ trách ra đề, chấm bài kiểm tra giữa kỳ nhằm đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy, hướng tới đạt CDR của học phần; Xây dựng cơ chế giám sát việc thực hiện việc chọn ngẫu nhiên bộ đề thi và in sao đề thi theo quy định tại Điều 6 của Quy định về thi kết thúc học phần (Quyết định 392/QĐ-HVNG ngày 20/5/2019); đồng thời cần có quy định về việc hậu kiểm để giảm thiểu tối đa các sai sót trong việc tổ chức thi và chấm thi.</p>	<p>Phòng KT&DBCL</p>	<p>Các Khoa</p>	<p>Văn bản quy định và hướng dẫn các cơ chế giám sát thi và kiểm tra (cả kết thúc học phần và giữa kỳ)</p>	<p>Từ 01/2022 đến 06/2022</p>
		<p>3. Tăng cường áp dụng các phương pháp đánh giá hiện đại theo hướng chú trọng phát triển năng lực phân tích, thực hành, sáng tạo, tự cập nhật kiến thức; năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu điểm d khoản 1 Điều 12 Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014.</p>	<p>Khoa CTQT&NG</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Báo cáo về việc áp dụng phương pháp đánh giá hiện đại vào cuối hàng năm</p>	<p>Hàng năm</p>
		<p>4. Rà soát tất cả các học phần trong CTPĐT, xây dựng thang rubrics và xây dựng cấu trúc đề thi của từng học phần để phân định rõ mức độ đạt/không đạt CDR của từng học phần và đảm bảo các đề thi được thiết kế bám sát mục tiêu thi và đo lường được mức độ SV đạt được CDR của từng học phần.</p>	<p>Khoa CTQT&NG</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Báo cáo rà soát, thang rubrics và cấu trúc đề thi các học phần.</p>	<p>Từ 06/2022 đến 09/2022</p>

		5. Định kỳ hằng năm đánh giá các câu hỏi thi/ đề thi để kịp thời điều chỉnh các câu hỏi thi/phương thức thi nhằm nâng cao chất lượng các đề thi, đáp ứng yêu cầu đạt CDR của học phần	Khoa CTQT&NG	Phòng Đào tạo Đại học	Báo cáo đánh giá các câu hỏi và đề thi.	Từ năm 2022 và hằng năm
		1. Quy định kênh thông tin điện tử chính thức để công bố và giải đáp thắc mắc liên quan đến điểm đánh giá giữa kỳ 2. Bổ sung, điều chỉnh và hoàn thiện hơn các câu hỏi thuộc phiếu khảo sát để đo lường đánh giá được mức độ hài lòng của người học với “cách thức, thời gian phân hỏi kết quả học tập”; về việc công bố, phân hỏi kết quả học tập”; có cơ chế giám sát việc sử dụng thông tin về kết quả đánh giá để cải thiện việc học tập của người học 3. Nâng cấp phần mềm đào tạo nhằm phân quyền cho các giáo viên chủ nhiệm thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát và kịp thời tư vấn cho SV cải thiện việc học tập	Phòng KT&DBCL	Phòng Tin học	Văn bản quy định kênh thông tin điện tử	Từ 01/2022 đến 06/2022
		Quy định cụ thể về thời hạn khiếu nại về điểm đánh giá quá trình học tập, điểm giữa kỳ và xử lý các trường hợp khiếu nại, phúc khảo muộn, chậm so với quy định.	Phòng KT&DBCL	Phòng Tin học	Phần mềm đào tạo được nâng cấp	Từ 01/2021 đến 06/2022
		Quy định cụ thể về thời hạn khiếu nại về điểm đánh giá quá trình học tập, điểm giữa kỳ và xử lý các trường hợp khiếu nại, phúc khảo muộn, chậm so với quy định.	Phòng KT&DBCL	Phòng Tin học	Văn bản quy định thi kiểm tra đánh giá	Từ 01/2022 đến 06/2022

Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên nghiên cứu viên

<p>Tiêu chí 6.1</p>	<p>4</p>	<p>Xây dựng các chỉ tiêu cụ thể về phát triển nhân lực của từng giai đoạn đối với từng ngành, từng khoa phù hợp với kế hoạch phát triển quy mô, ngành nghề; xây dựng văn bản hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực của từng đơn vị và phân công giám sát thực hiện kế hoạch một cách tổng thể.</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học và các Khoa</p>	<p>Các Khoa và các đơn vị</p>	<p>Bộ chỉ tiêu cụ thể về phát triển nhân lực ; văn bản hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực.</p>	<p>Từ 06/2022 đến 09/2022</p>
<p>Tiêu chí 6.2</p>	<p>4</p>	<p>1. Tăng cường áp dụng CNTT trong quản lý đề đc lường, giám sát khối lượng công việc của đội ngũ GV, nghiên cứu viên hiệu quả hơn, làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và Lãnh đạo Học viện cần phê duyệt kế hoạch hcat động hàng năm của các đơn vị (bao gồm nội dung về đào tạo, NCKH, PVCD; người thực hiện; thời gian thực hiện và nguồn lực thực hiện) để đảm bảo tính thống nhất với kế hoạch hoạt động của Học viện và tăng được tính pháp lý của kế hoạch; kế hoạch công tác của Khoa và kế hoạch của từng GV cần có nội dung liên quan đến PVCD.</p>	<p>Phòng đào tạo Đại học và các Khoa.</p>	<p>Phòng Tin học</p>	<p>Báo cáo việc tăng cường áp dụng CNTT</p>	<p>Hàng năm</p>
<p>Tiêu chí 6.3</p>	<p>4</p>	<p>1. Xây dựng hướng dẫn việc thực hiện quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của Học viện Ngoại</p>	<p>Phòng TCCB</p>	<p>Văn phòng</p>	<p>Văn bản hướng dẫn thực hiện quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý Viên</p>	<p>Từ 01/2022 đến 06/2022</p>

		giao theo quyết định số 1208/QĐ-HVNG ngày 25/11/2020;			chức HVNG theo quyết định số 1208/QĐ-HVNG	
		2. Khoa Chính trị quốc tế và Ngoại giao xuất phát từ nhu cầu đào tạo và phát triển của thực tế để xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng GV với các tiêu chí tuyển dụng, lựa chọn phù hợp với nhu cầu tuyển dụng lao động của Khoa, nhằm lựa chọn nguồn nhân lực có chất lượng, phù hợp với yêu cầu về đặc tạo và NCKH của Học viện, phù hợp với định hướng phát triển đặc tạo, NCKH và PVCD.	Khoa CTQT&NG		Kế hoạch tuyển dụng GV của khoa CTQT&NG	Từ 01/2022 đến 06/2022
Tiêu chí 6.4	4	Tiến hành rà soát các văn bản để đảm bảo văn bản không chồng chéo về nội dung, thuận tiện cho việc đối và sử dụng.	Văn phòng, Các đơn vị		Báo cáo rà soát và các văn bản được chỉnh sửa hoàn thiện sau rà soát	Từ 01/2022 đến 06/2022
Tiêu chí 6.5	4	Xây dựng kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của Học viện, làm cơ sở cho việc thực hiện và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016-2020, phù hợp với yêu cầu giảng dạy, NCKH của GV như: bồi dưỡng về kỹ năng xây dựng CTĐT, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, kỹ năng thiết kế câu hỏi thi hướng tới đạt CDR của các học phần....	Phòng Đào tạo Đại học	Các Khoa	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm	Hàng năm vào đầu năm
Tiêu chí 6.6	4	1. Rà soát lại các văn bản liên quan đến chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, rà	Các đơn vị		Các văn bản liên quan chức năng	Từ 01/2022 đến 06/2022

		<p>soát các quy trình làm việc, ra quyết định của Học viện để phù hợp với Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Ngoại giao, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Học viện;</p>			<p>nhệm vụ của các đơn vị và quy các trình làm việc được đã được rà soát</p>	
	<p>2. Nghiên cứu đề có các chính sách hữu hiệu thúc đẩy hoạt động NCKH của các Khoa.</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học và Khoa</p>		<p>Văn bản quy định chính sách thúc đẩy NCKH của Khoa.</p>	<p>Năm 2022</p>	
	<p>3. Hàng năm Học viện ban hành kế hoạch hoạt động và yêu cầu các đơn vị, cá nhân xây dựng kế hoạch công tác với đầy đủ các nội dung như: nội dung thực hiện, thời gian thực hiện ngoạii thực hiện và nguồn lực thực hiện.</p>	<p>Các đơn vị</p>		<p>Kế hoạch hoạt động hàng năm của Học viện và kế hoạch hoạt động hàng năm của các đơn vị, cá nhân được Lãnh đạo Học viện phê duyệt</p>	<p>Hàng năm</p>	
	<p>4. Kết quả thực hiện khối lượng công việc của từng GV, từng Khoa cần được đo lường, đánh giá bởi hệ thống KPIs để tạo lập nên cơ sở phục vụ cho việc giao nhiệm vụ cho từng cá nhân GV thông qua hệ thống các KPIs. Trong kỳ rà soát đánh giá các văn bản quản lý sắp tới, nghiên cứu bổ sung thêm các chỉ số đánh giá năng lực và mức độ tham gia các hoạt động PVCD của từng GV.</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Các Khoa</p>	<p>Bộ chỉ số KPIs để đánh giá kết quả thực hiện công việc của GV</p>	<p>Từ 01/2022 đến 06/2022</p>	
<p>Tiêu chí 6.7</p>	<p>5</p>	<p>1. Xây dựng và ban hành quy định về hoạt động khoa học và công nghệ, trong đó có quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền</p>	<p>Phòng QLKH</p>	<p>Các Khoa</p>	<p>Văn bản quy định về hoạt động</p>	<p>01/2022 đến 06/2022</p>

		<p>lợi trong NCKH đối với GV, quy định về các loại hình NCKH, kinh phí thực hiện nhiệm vụ NCKH...; quy định chế tài buộc GV phải có sản phẩm NCKH để tăng cường hoạt động NCKH của Học viện.</p>	<p>nguyên cứu khoa học</p>			
		<p>2. Phân tích, đánh giá kết quả NCKH của GV của Khoa để có giải pháp hữu hiệu nhằm đạt mục tiêu NCKH và cần xây dựng cơ sở dữ liệu về kết quả NCKH để chuẩn bị cho việc mở ngành đào tạo trình độ TS và hỗ trợ GV của Khoa trong NCKH.</p>	<p>Khoa CTQT&NG</p>	<p>Phòng Tin học</p>	<p>Báo cáo đánh giá kết quả NCKH và cơ sở dữ liệu về kết quả NCKH</p>	<p>Từ 01/2022 đến 06/2022</p>

Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên

		<p>Định kỳ rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ nhân viên phục vụ và phân tích, dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác, theo yêu cầu phát triển các ngành đào tạo, các trình độ đào tạo và yêu cầu của hoạt động NCKH, hoạt động phục vụ cộng đồng để xác lập các chỉ tiêu phát triển đội ngũ phù hợp với sự phát triển từng giai đoạn của Học viện.</p>	<p>Phòng TCCB</p>	<p>Các đơn vị</p>	<p>Báo cáo rà soát đánh giá thực trạng đội ngũ nhân viên của Học viện</p>	<p>Hàng năm</p>
Tiêu chí 7.1	4					
Tiêu chí 7.2	4	<p>1. Xây dựng quy định cụ thể về quy trình, thủ tục tuyển dụng, điều chuyển nhân viên trong Quy định về tiêu chuẩn, năng lực và trình độ đối với nhân viên của Học viện.</p>	<p>Phòng TCCB</p>		<p>Văn bản quy định</p>	<p>Từ 10/2021 đến 12/2021</p>

		<p>2. Lãnh đạo các đơn vị/Khoa và Công đoàn đơn vị/Khoa cần tuyên truyền và hướng dẫn, giải thích cho CB, nhân viên về quyền hạn và trách nhiệm đóng góp các ý kiến để xây dựng các văn bản quản lý của Học viện.</p>	Các đơn vị	Báo cáo hoàn thành công việc tuyên truyền và hướng dẫn của các đơn vị và khoa	Thường xuyên	
Tiêu chí 7.3	4	<p>1. Học viện tăng cường giám sát việc tuân thủ các quy định của Học viện;</p> <p>2. Rà soát lại và hoàn thiện các câu hỏi trong phiếu khảo sát, đồng thời bổ sung thêm các câu hỏi để thu thập được những thông tin giúp cho việc cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ đào tạo và NCKH của đội ngũ nhân viên.</p>	Các đơn vị Phòng KT&DBCL	Các đơn vị liên quan Khảo sát	Bộ phiếu khảo sát được hoàn thiện sau rà soát	Từ 10/2021 và thường xuyên
Tiêu chí 7.4	4	<p>1. Đổi mới phương pháp khảo sát để thu thập được những thông tin thiết thực về nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng để xác định được đầy đủ nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên của Học viện.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch hàng năm về đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên theo yêu cầu và đặc thù của hoạt động hỗ trợ đào tạo, NCKH và PVCD của Học viện.</p>	Phòng TCCB Phòng TCCB	Các đơn vị liên quan Khảo sát Các đơn vị	Báo cáo đổi mới phương pháp khảo sát Kế hoạch hàng năm về đào tạo, bồi dưỡng nhân viên của học viện	Năm 2022 Hàng năm

Tiêu chí 7.5	4	<p>Hướng dẫn và xây dựng mẫu kế hoạch cá nhân và yêu cầu đội ngũ nhân viên xây dựng kế hoạch cá nhân hàng năm; cần sớm bỏ sung quy định cụ thể về các tiêu chí đánh giá năng lực hoạt động PVCD trong các kế hoạch và trong các hướng dẫn đánh giá năng lực nhân viên hàng năm.</p>	Phòng TCCB	Các đơn vị	Mẫu kế hoạch cá nhân thống nhất; bản kế hoạch cá nhân hàng năm; các tiêu chí đánh giá năng lực hoạt động phục vụ cộng đồng	Từ 01/2022 đến 06/2022 và hàng năm
---------------------	---	---	---------------	------------	--	------------------------------------

Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học

Tiêu chí 8.1	4	<p>1. Nếu có phương thức tuyển sinh giành cho một số ngành, cần nói rõ ngành cụ thể</p> <p>2. Mở rộng phạm vi khảo sát của các bên liên quan để có thêm nhiều ý kiến đóng góp vào chính sách tuyển sinh của Học viện</p>	Phòng Đào tạo Đại học	Các đơn vị và các Khoa	Văn bản các phương thức tuyển sinh	Hàng năm
Tiêu chí 8.2	5	<p>Phát triển thêm ngành học để tận dụng thế mạnh của mình và đáp ứng yêu cầu xã hội, phù hợp với yêu cầu tự chủ của Học viện.</p>	Các Khoa và Phòng Đào tạo Đại học		Quyết định được mở ngành đào tạo mới	Năm 2021
Tiêu chí 8.3	4	<p>1. Ban hành quy định về công tác SV theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 về Công tác SV đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy.</p>	Phòng CTCT & QLSV		Văn bản quy định về công tác sinh viên theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 10/2016 TT-BGDĐT	Từ 10/2021 đến 12/2021

		<p>2. Cải tiến, nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo của Học viện để có thể tổng hợp một cách nhanh chóng một số thông tin về người học giúp cho việc đánh giá, tổng hợp chung theo khoa học v.v.</p>	Phòng Đào tạo Đại học	Phòng Tin học	Phần mềm quản lý đào tạo được nâng cấp cải tiến.	Từ 10/2021 đến 03/2022
		<p>3. Tổng kết/đánh giá công tác chủ nhiệm lớp kiêm CVHT để tìm ra nguyên nhân SV bị cảnh báo học vụ hoặc thời học để từ đó có biện pháp hữu hiệu trợ giúp cho số SV bị cảnh báo học vụ có kế hoạch học tập theo tiến trình chung, hạn chế số SV phải tốt nghiệp chật.</p>	Phòng Đào tạo Đại học	Các Khoa	Báo cáo đánh giá	Hàng năm
Tiêu chí 8.4	4	<p>Nghiên cứu để phân công GV làm CVHT theo cả khóa học để có thể nắm bắt toàn diện, có hệ thống quá trình học tập, rèn luyện của SV, qua đó có kế hoạch, biện pháp hỗ trợ SV đầy đủ, toàn diện hơn.</p>	Phòng Đào tạo Đại học	Các Khoa	Danh sách phân công GV làm CVHT	Đầu các năm học
		<p>1. Học viện cần có giải pháp để mở rộng khuôn viên Học viện tạo, tạo thêm không gian, nơi sinh hoạt tập thể cho SV.</p>	Ban phụ trách Dự án xây dựng Học viện		Hoàn thành nghiệm thu Dự án xây dựng của Học viện	Năm 2021
Tiêu chí 8.5	4	<p>2. Thiết kế câu hỏi khảo sát các bên liên quan về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Học viện khoa học hơn và cần phân tích dữ liệu khảo sát tách riêng theo từ CTDT để có thể cung cấp thông tin hữu ích phục vụ cho cải tiến chất lượng.</p>	Phòng KT&DBCL	Các Khoa	Bộ câu hỏi khảo sát và dữ liệu khảo sát tách riêng từng CTDT	Từ 10/2021 đến 12/2021 và hàng năm

Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Tiêu chí 9.1	4	Học viện phối hợp với các bên liên quan để đảm bảo thực hiện thi công Dự án đúng tiến độ và bố trí khu làm việc, các phòng học, phòng chức năng theo kế hoạch nhằm đảm bảo chất lượng các hoạt động trong Học viện.	Ban quản lý Dự án		Hoàn thành nghiệm thu Dự án xây dựng của Học viện	Năm 2021
Tiêu chí 9.2	3	<p>1. Thực hiện quy định tại Thông tư số 04/2011/TT-BGDĐT ngày 28/01/2011 về việc lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình giáo cụ DH. Học viện cần bổ sung/cập nhật giáo trình/tài liệu tham khảo mới cho CTTDT.</p> <p>2. Ban hành nội quy của thư viện do cấp có thẩm quyền ký ban hành để nâng cao hiệu lực quản lý của nội quy.</p> <p>3. Học viện cần nâng cấp phần mềm quản lý thư viện để giúp việc quản lý hoạt động của thư viện được tốt hơn.</p>	<p>Trung tâm tin</p> <p>Trung tâm tin</p> <p>Tư liệu</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học và các Khoa</p> <p>Phòng Tin học</p>	<p>Văn bản hướng dẫn thực hiện Thông tư số 04/2011/TT-BGDĐT và danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được cập nhật bổ sung</p> <p>Nội quy thư viện;</p> <p>Phần mềm quản lý thư viện được nâng cấp</p>	<p>Từ 01/2022 đến 03/2022</p> <p>Từ 10/2021 đến 03/2022</p>
Tiêu chí 9.3	4	Nghiên cứu, cải tiến việc đánh giá hiệu quả sử dụng các trang thiết bị thư viện xuyên, khoa học để có thông tin, giải pháp cải tiến chất lượng của các trang thiết bị phục vụ giảng dạy, NCKH.	Phòng QTTV	Các đơn vị	Báo cáo về đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị	Tiến hành thường xuyên
Tiêu chí 9.4	4	1. Nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để có thể cung cấp thông tin đầy đủ, nhanh chóng phục vụ cho quản lý.	Phòng Đào tạo Đại học	Phòng Tin học	Phần mềm quản lý đào tạo được nâng cấp cải tiến.	Từ 10/2021 đến 03/2022

		<p>2. Cập nhật, bổ sung các quy định về an ninh mạng và tuyên truyền phổ biến cho các đối tượng liên quan biết và thực hiện.</p>	Phòng Tin học	Các đơn vị	Quy định về an ninh mạng được cập nhật bổ sung; báo cáo về tuyên truyền phổ biến quy định về an ninh mạng cho các đối tượng liên quan	Từ 01/2021 đến 03/2022
		<p>3. Xây dựng kế hoạch đầu tư, thay thế các máy tính cũ.</p>	Phòng QTTV		Kế hoạch đầu tư và thay thế máy tính cũ	Theo thực tế hằng năm
Tiêu chí 9.5	4	<p>1. Rà soát lại toàn bộ các tiêu lệnh chữa cháy để thay thế các bảng bị mờ, thay thế các trang thiết bị PCCC cũ. Cải tiến việc tuyên truyền, phổ biến về quy định PCCC để mọi người nắm bắt đầy đủ hơn.</p>	Văn Phòng Học viện	Các đơn vị	Báo cáo rà soát và thay thế các tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy cũ bị mờ. Báo cáo về triển khai tuyên truyền phổ biến quy định PCCC.	Từ 10/2021 đến 12/2021 và tiến hành thường xuyên
		<p>2. Cử các nhân viên bảo vệ chưa có giấy chứng nhận nghiệp vụ bảo vệ cơ quan đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cơ quan.</p>	Văn Phòng Học viện	Phòng Bảo vệ	- Quyết định cử đi học nghiệp vụ và danh sách cá nhân được cử đi học - Báo kết quả học tập (chứng chỉ của người được cử đi học)	Năm 2022

		3. Thiết kế câu hỏi, cải tiến cách khảo sát để có thể cung cấp được các thông tin hữu ích giúp cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động của Học viện.	Phòng KT&DBCL	Các đơn vị	Phiếu khảo sát sau đã được bổ sung hoàn thiện các câu hỏi	Năm 2022
--	--	---	------------------	------------	---	----------

Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng

Tiêu chí 10.1	4	Nghiên cứu, lựa chọn các phương pháp thu thập thông tin phù hợp để có được nhiều ý kiến của nhà tuyển dụng cho phát triển CTDH của Học viện.	Phòng KT&DBCL	Phòng CTCT& QLSV, Phòng Đào tạo Đại học	Minh chứng về các phương pháp thu thập thông tin	Từ 10/2021 và tiến hành thường xuyên
Tiêu chí 10.2	4	Thu thập nhiều ý kiến của các bên liên quan để đóng góp cho việc cải tiến quy trình xây dựng và điều chỉnh CTDH cho phù hợp nhất với điều kiện thực tế của đơn vị và yêu cầu của ngành đào tạo.	Phòng KT&DBCL	Các Khoa	Minh chứng đóng góp ý kiến của các bên liên quan cho việc cải tiến quy trình xây dựng và điều chỉnh CTDH	Khi tiến hành rà soát quy trình xây dựng và điều chỉnh CTDH
Tiêu chí 10.3	4	Xây dựng cơ chế giám sát chặt chẽ hơn với các khoa trong việc thực hiện hướng dẫn của Học viện về việc phân tích, sử dụng các kết quả khảo sát cho việc cải tiến chất lượng các hoạt động gắn với CTDH cụ thể.	Phòng KT&DBCL	Các Khoa, Phòng Đào tạo Đại học	Văn bản quy định cơ chế giám sát các khoa thực hiện hướng dẫn của HV về sử dụng kết quả khảo sát	Từ 01/2022 đến 06/2022
Tiêu chí 10.4	4	Ban hành Quy chế/quy định về NCKH, phù hợp với các hoạt động NCKH của CBGV trong HV	Phòng QLKH	Các Khoa và các đơn vị	Văn bản quy định về NCKH được hoàn thiện và ban hành	Từ 01/2022 đến 03/2022

		Hàng năm hoặc theo chu kỳ tổng kết/sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án kết hợp nghiên cứu và giảng dạy, đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hơn nữa sự kết hợp chặt chẽ hơn nữa hoạt động NCKH với hoạt động đặc tạo.	Phòng QLKH	Phòng Đào tạo Đại học và các Khoa	Báo cáo đánh giá	Hàng năm
Tiêu chí 10.5	4	1. Xây dựng các tiêu chí, chỉ báo cho việc đánh giá kết quả thực hiện các đề xuất, cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ tiện ích;	Văn phòng Học viện	Các đơn vị	Bộ tiêu chí, chỉ báo đánh giá.	Từ 06/2022 đến 09/2022
		2. Hàng năm đánh giá được kết quả việc tổ chức thực hiện các cải tiến trong các dịch vụ hỗ trợ tiện ích.	Các đơn vị		Báo cáo đánh giá	Hàng năm
Tiêu chí 10.6	3	1. Thực hiện khảo sát thu thập ý kiến phản hồi của người học với tất cả các học phần thực hiện trong học kỳ và trong năm học;	Phòng KT&DBCL	Các đơn vị	Kế hoạch khảo sát và báo cáo khảo sát	Định kỳ theo đúng quy định của Học viện về khảo sát người học
		2. Mở các khóa học hoặc các lớp tập huấn cho tăng cường năng lực của CB, nhất là CB ở các đơn vị về thiết kế công cụ khảo sát, về thống kê, phân tích, đánh giá kết quả thu được từ khảo sát, để từ đó đề xuất các giải pháp cải tiến chất lượng các hoạt động của Học viện;	Phòng KT&DBCL	Phòng Đào tạo và Các khoa	Kế hoạch tập huấn và báo cáo kết quả lớp tập huấn	Năm 2022
		3. Quy định cụ thể về mẫu khảo sát, về hệ thống các tiêu chí cần có cho các loại khảo sát cụ thể, nhất là các khảo sát được thiết kế, triển khai từ các đơn vị trong Học viện.	Phòng KT&DBCL		Văn bản quy định về hoạt động khảo sát của Học viện sau khi được	Năm 2022

bổ sung hoàn
thiện

Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra

Tiêu chí 11.1	4	Xem xét lại cấu trúc và cách sắp xếp các học phần ở từng học kỳ trong CTĐT; bố trí, tổ chức các học kỳ sao cho thật hợp lý để tạo điều kiện cho người học có thời gian hoàn thành CTĐT, hoàn thành các chứng chỉ điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành khóa luận tốt nghiệp sớm hoặc đúng hạn.	Phòng Đào tạo ĐH và Khoa CTQT&NG		Báo cáo về rà soát CTĐT và rà soát CTĐT sau rà soát điều chỉnh	Chu kỳ rà soát lại CTĐT
Tiêu chí 11.2	4	Tìm giải pháp hiệu quả để hỗ trợ và thúc đẩy SV các hệ nhanh chóng hoàn thành CTĐT và chủ động để có các chứng chỉ cần thiết đáp ứng các điều kiện tốt nghiệp theo đúng kế hoạch đào tạo của CTĐT.	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa CTQT&NG	Báo cáo về các giải pháp hỗ trợ và xây dựng văn bản triển khai áp dụng	Năm 2022
Tiêu chí 11.3	4	Nghiên cứu giải pháp hữu hiệu và các phương pháp tu thân thông tin khác nhau để có thêm nhiều SV tốt nghiệp phần hồi về tình hình việc làm và thu nhập.	Phòng KT&ĐBCL	Phòng CTCT & QL SV, Phòng Đào tạo Đại học và Khoa	Báo cáo kết quả về khảo sát lấy thông tin phản hồi của sinh viên tốt nghiệp	Chu kỳ khảo sát theo quy định của HV
Tiêu chí 11.4	3	1. Đảm bảo đúng với mức chi cho hoạt động NCKH của SV theo quy định của Nghị định 99/2014/NĐ-CP, ngày 12/5/2014 của Chính phủ.	Phòng CTTV	Phòng QLKH	Văn bản bổ sung sửa đổi quy định về NCKH đối với SV đúng với Nghị định 99/2014/NĐ-CP và Điều 9 Thông	Từ 06/2022 đến 09/2022

